

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mỹ Tho, ngày 17 tháng 04 năm 2018

Số 017/BC-BKS-TICCO



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính (BCTC) của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt (Vietland Co., Ltd) và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang.

Ban Kiểm soát (BKS) thẩm định và báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và tình hình tài chính của Công ty đến ngày 31/12/2017 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhân sự của Ban Kiểm soát

Tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2017 tổ chức vào ngày 29/04/2017, BKS được bầu gồm có 3 thành viên. Nhân sự của BKS cụ thể như sau:

- Ông Trương Bích Huyền Trưởng BKS
- Ông Phan Trọng Liêm Thành viên BKS
- Bà Phạm Thị Xuân Lan Thành viên BKS

2. Về thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát năm 2017

- Trong năm 2017, BKS tiến hành triển khai và thực hiện việc giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính-kế toán, các hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác của Công ty; các hoạt động của BKS cụ thể như sau:
 - Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.
 - Giám sát, đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
 - Tất cả các thành viên BKS đã tham gia đầy đủ các các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của HĐQT về tình hình hoạt động kinh doanh và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban TGD Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
 - Giám sát hoạt động của HĐQT, TGD trong việc quản lý và điều hành công ty theo quy định của Pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty.

- Giám sát các hoạt động tài chính-kế toán, các hoạt động đầu tư của Công ty.
- Giám sát việc công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.
- Đề xuất danh sách Công ty Kiểm toán để trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên và Kiểm toán BCTC năm 2017 của Công ty.
- Tham gia, đóng góp ý kiến để hoàn thiện Dự thảo Điều lệ Công ty sửa đổi- bổ sung và Quy chế nội bộ về quản trị công ty phù hợp với Quy định của Pháp luật.
- Thẩm định báo cáo tài chính soát xét bán niên và cả năm của công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành.
- Xem xét, thư quản lý của Công ty Kiểm toán độc lập.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý của BKS để thảo luận, đánh giá tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của công ty đã ban hành. Phối hợp với các đơn vị chức năng trong công ty trong công tác KSNB nhằm tăng cường công tác quản lý công ty có hiệu quả và hiệu lực.
- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định của Pháp luật có liên quan.

3. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm 2017, BKS đã tổ chức các cuộc họp với các nội dung chính sau đây:

- Ngày 30/03/2017: Tổ chức họp thường kỳ quý I/2017 của BKS: Thẩm định báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo hợp nhất năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 Công ty mẹ và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2016; tham gia góp ý các nội dung, chương trình ĐHĐCĐ thường niên 2017; Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

- Ngày 29/04/2017 họp BKS bầu Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021.

- Ngày 19/05/2017: Tổ chức họp thường kỳ quý II/2017: Xem xét các báo cáo tài chính Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất quý I/2017; Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ và kết quả kinh doanh hợp nhất quý I/2017 của Công ty; Đề xuất bố trí KSV tại các công ty con do Công ty làm chủ sở hữu.

- Ngày 26/09/2017: Tổ chức họp thường kỳ quý III/2017, xem xét, thẩm định BCTC soát xét bán niên 2017 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2017.

- Ngày 10/11/2017 BKS họp đột xuất về việc đề cử ông Phan Trọng Liêm làm KSV tại Công ty Cổ phần Đầu tư và XD TICCO An Giang thay thế ông Nguyễn Văn Hiếu.

- Ngày 20/11/2017: BKS tổ chức họp thường kỳ quý IV/2017, xem xét, thẩm định, đánh giá báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh 9 tháng 2017 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất 9 tháng 2017.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp trên, các thành viên BKS thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu qua điện thoại, email và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện nhiệm vụ của BKS.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT, THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NHẬN XÉT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về việc thực hiện chế độ kế toán và BCTC và kết quả kinh doanh năm 2017:

Qua thẩm định BCTC năm 2017 đã được kiểm toán bởi Vietland Co.,Ltd, BKS xin báo cáo kết quả thẩm định như sau:

1.1. Về thực hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính

BCTC riêng của Công ty mẹ và BCTC hợp nhất năm 2017 đã được lập trên cơ sở các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán và tuân thủ các quy định, các chuẩn mực Kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.

- BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2017 đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2017 đã được áp dụng theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và Thông tư số 202/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp lập và trình bày BCTC hợp nhất.

- Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất của Công ty đã được lập theo đúng Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam đã được kiểm toán bởi Vietland Co.,Ltd và không có ý kiến loại trừ của Kiểm toán.

1.2. Về số liệu và kết quả kinh doanh 2017 Công ty mẹ

1.2.1. BCTC riêng năm 2017 Công ty mẹ

Một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2017 của Công ty mẹ như sau:

Bảng 1

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2017

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Thực hiện 2016 | Thực hiện 2017 | Tăng/giảm | |
|------------------------------|----------------|----------------|-----------|--------|
| | | | Giá trị | Tỷ lệ |
| A | 1 | 2 | 3=2-1 | 4=3/1 |
| 1. Tổng doanh thu | 366.130 | 302.066 | -64.064 | -17,5% |
| 2. Lợi nhuận trước thuế TNDN | 96.087 | 105.691 | 9.605 | 10,0% |
| 3. Lợi nhuận sau thuế TNDN | 90.711 | 93.360 | 2.649 | 2,9% |
| 4. Tỷ suất LNST/DTT | 24,8% | 30,9% | 6,1% | |
| 5. Tỷ suất LNST/Vốn Điều lệ | 82,5% | 77,8% | -4,7% | |

Với kết quả kinh doanh như đã nêu trên, BKS nhận xét như sau:

- So với năm 2016, chỉ tiêu doanh thu giảm 64,064 tỷ, giảm 17,5%
- Lợi nhuận trước thuế tăng 9,605 tỷ; tỷ lệ tăng 10%
- Lợi nhuận sau thuế tăng 2,649 tỷ; tỷ lệ tăng là 2,9%
- Tỷ suất LNST/DTT là 30,9% tăng 6,1% so với năm 2016
- Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ giảm 4,7%

1.2.2. Một số chỉ tiêu phân tích, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty mẹ năm 2017 như sau:

Bảng 2

PHÂN TÍCH CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2016 | Năm 2017 | Tăng/giảm |
|------------|--|----------|----------|-----------|
| 1 | Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn | | | |
| 1.1 | Cơ cấu tài sản | | | |
| - | Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản | 65,07% | 49,66% | -15,42% |
| - | Tài sản dài hạn/Tổng tài sản | 34,93% | 50,34% | 15,42% |
| 1.2 | Cơ cấu nguồn vốn | | | |
| - | Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | 44,85% | 48,55% | 3,70% |
| - | Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn | 55,15% | 51,45% | -3,70% |
| 2 | Tỷ suất lợi nhuận | | | |
| 2.1 | Tỷ suất LN trước thuế/Doanh thu | 26,24% | 34,99% | 8,75% |
| 2.2 | Tỷ suất LN/Tổng tài sản | | | |
| | Tỷ suất LN trước thuế/Tổng tài sản | 19,52% | 18,50% | -1,02% |
| | Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA) | 18,43% | 16,34% | -2,09% |
| 2.3 | Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE) | 37,43% | 30,78% | -6,65% |

Số liệu trên cho thấy: So với năm 2016, năm 2017 cơ cấu tài sản có sự dịch chuyển từ tài sản ngắn hạn sang tài sản dài hạn, tỷ lệ tài sản dài hạn/Tổng tài sản tăng từ 34,93% lên 50,34%.

- Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng nguồn vốn tăng từ 44,85% lên 48,55%.
- Cơ cấu nguồn vốn: Năm 2016 nợ phải trả chiếm 44,85% và nguồn vốn CSH chiếm 55,15% trong tổng nguồn vốn. Sang 2017 cơ cấu này có sự dịch chuyển nhẹ từ vốn CSH sang nợ phải trả (nợ phải trả là 48,55%, vốn CSH là 51,45%).
- Chỉ tiêu tỷ suất LNTT/doanh thu năm 2017 tăng 8,75% so với 2016.
- Các chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) và lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu (ROE) đều giảm so với năm 2016, điều này cho thấy giai đoạn đầu khi triển khai đầu tư các dự án và mở rộng SXKD sẽ tạm thời đem lại ROA và ROE thấp hơn so với giai đoạn đưa dự án vào kinh doanh khai thác.

1.3. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017:

- Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2017 theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán như sau:

Bảng 3

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

ĐVT: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu | Thực hiện 2016 | Năm 2017 | | So sánh | | | |
|-----|----------------------------------|----------------|----------|-----------|------------|--------|-------------|--------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện | So cùng kỳ | | So kế hoạch | |
| | | | | | +/- | Tỷ lệ | +/- | Tỷ lệ |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4=3-1 | 5=3/1 | 6=3-2 | 7=3/2 |
| 1 | Doanh thu thuần | 829.611 | 945.577 | 909.854 | 80.242 | 109,7% | -35.723 | 96,2% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế CĐ Công ty mẹ | 86.348 | 87.027 | 92.852 | 6.503 | 107,5% | 5.825 | 106,7% |

Theo bảng báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2017:

- Tổng doanh thu hợp nhất năm 2017 là: 909,854 tỷ, đạt 96,2% so kế hoạch năm và đạt 109,7% so cùng kỳ năm 2016.
- LN sau thuế cổ đông công ty mẹ là 92,852 tỷ, tăng 6,7% so kế hoạch năm và tăng 7,5% so cùng kỳ năm 2016.

Bảng 4

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

ĐVT: Triệu đồng

| STT | CHỈ TIÊU | Số cuối năm | Số đầu năm | STT | CHỈ TIÊU | Số cuối năm | Số đầu năm |
|-----------|------------------------------------|----------------|----------------|-----------|-----------------------|----------------|----------------|
| A. | TÀI SẢN NGẮN HẠN | 510.178 | 435.418 | C. | NỢ PHẢI TRẢ | 539.287 | 417.887 |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 130.922 | 101.891 | 1 | Nợ ngắn hạn | 422.397 | 362.121 |
| 2 | Đầu tư tài chính ngắn hạn | 37.855 | 39.563 | 2 | Nợ dài hạn | 116.890 | 55.766 |
| 3 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 202.640 | 171.231 | | | | |
| 4 | Hàng tồn kho | 137.963 | 118.966 | | | | |
| 5 | Tài sản ngắn hạn khác | 799 | 3.767 | | | | |
| B. | TÀI SẢN DÀI HẠN | 350.773 | 258.109 | D. | VỐN CHỦ SỞ HỮU | 321.664 | 275.639 |
| 1 | Các khoản phải thu dài hạn | 106 | 166 | 1. | Vốn chủ sở hữu | 321.664 | 275.639 |
| 2 | Tài sản cố định | 186.034 | 99.806 | | | | |
| 3 | Bất động sản đầu tư | 1.536 | - | | | | |
| 4 | Tài sản dở dang dài hạn | 121.359 | 89.005 | | | | |
| 5 | Đầu tư tài chính dài hạn | 22.990 | 54.390 | | | | |
| 6 | Tài sản dài hạn khác | 18.746 | 14.742 | | | | |
| | CỘNG TÀI SẢN | 860.951 | 693.526 | | CỘNG NGUỒN VỐN | 860.951 | 693.526 |

Bảng 5 CÁC CHỈ TIÊU HỢP NHẤT CHỦ YẾU NĂM 2017

DVT: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu | Thực hiện 2016 | Thực hiện 2017 | Tăng/giảm | |
|-----|-----------------------------------|-------------------|-------------------|-----------|--------|
| | | | | Giá trị | Tỷ lệ |
| A | B | 1 | 2 | 3=2-1 | 4=3/1 |
| 1 | Doanh thu | 829.611 | 909.854 | 80.242 | 9,67% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế của CĐ Cty mẹ | 86.348 | 92.852 | 6.503 | 7,53% |
| 3 | Tổng tài sản | 693.526 | 860.951 | 167.424 | 24,14% |
| 4 | Vốn chủ sở hữu | 275.639 | 321.664 | 46.025 | 16,70% |
| 5 | LNST CĐ Cty mẹ/Tổng tài sản (ROA) | 13,33% | 11,95% | -1,38% | |
| 6 | LNST CĐ Cty mẹ/Vốn CSH (ROE) | 36,74% | 31,60% | -5,14% | |
| 7 | LNST CĐ Cty mẹ/Doanh thu (ROS) | 10,41% | 10,21% | -0,20% | |

- Lợi nhuận sau thuế CĐ Công ty mẹ năm 2017 là 92,852 tỷ; tăng 6,503 tỷ; tỷ lệ tăng 7,53% so với cùng kỳ năm 2016.
- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 là 321,664 tỷ; tăng 46,025 tỷ; tỷ lệ tăng 16,7% so với năm 2016.
- Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 là 860,951 tỷ; tăng 167,424 tỷ; tỷ lệ tăng 24,14% so với năm 2016.
- Tỷ suất LNST CĐ công ty mẹ/Tổng tài sản năm 2017 là 11,95%; giảm 1,38 % so với năm 2016.
- Tỷ suất LNST CĐ công ty mẹ/vốn CSH năm 2017 là 31,60 %; giảm 5,14% so với năm 2016.
- Tỷ suất LNST CĐ Cty mẹ/Doanh thu năm 2017 giảm 0,20% so cùng kỳ 2016.

Ban Kiểm soát thống nhất về các số liệu được trình bày trong BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2017 của công ty đã được kiểm toán bởi Vietland Co., Ltd.

III. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

Qua việc giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban điều hành trong năm 2017, BKS nhận thấy như sau:

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, ngoài ra HĐQT đã tổ chức các cuộc họp đột xuất hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp và đã có nhiều đóng góp tích cực trong các hoạt động của HĐQT.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và phối hợp với Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty để hoàn thành các chỉ tiêu đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017.

- Trong năm 2017 trên cơ sở các Quy định mới ban hành của Nhà nước liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty, HĐQT đã chỉ đạo công tác sửa đổi-bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ công ty theo quy định của Pháp luật để trình ĐHĐCĐ thông qua.

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT đều có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT. Nghị quyết, Quyết định ban hành theo đúng Quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được Ban TGD điều hành triển khai thực hiện nghiêm túc và kịp thời.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của TGD và các cán bộ quản lý

Tổng giám đốc triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT:

- Về kết quả thực hiện các nội dung tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017, BKS xin tóm lược như sau:

+ Việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017 như đã trình bày nêu trên, Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2017 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

+ Công ty đã hoàn thành việc chi trả cổ tức năm tài chính 2016 theo tỷ lệ /Vốn điều lệ (119,999 tỷ đồng), trích lập Quỹ đầu tư-phát triển và các quỹ phúc lợi, khen thưởng theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017.

+ Ban TGD và các cán bộ quản lý đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông; Xây dựng và quản lý kế hoạch hoạt động SXKD phù hợp với điều kiện và năng lực của Công ty góp phần đem lại hiệu quả nhất định.

- TGD công ty đã tuân thủ các quy định về công bố thông tin.

- Hàng năm TGD đã lập kế hoạch ngân sách để trình HĐQT và trình tại cuộc họp ĐHĐCĐ thông qua.

- Trong quá trình triển khai điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban TGD đã tuân thủ theo các Quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT.

IV. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Cổ đông

1. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT, TGD và BKS:

- BKS luôn giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT và TGD về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Giữa BKS và HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác của Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. BKS đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban TGD trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Cũng như trong việc cung cấp thông tin, tài liệu, các báo cáo một cách kịp thời và đầy đủ.

- Tất cả các thành viên BKS đều được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT.

12-1
Y
IN
DUN
NG
IEN C

- Các biên bản cuộc họp giao ban hàng tháng và biên bản các cuộc họp quan trọng khác cũng được TGD gửi đồng thời cho BKS.

2. Việc tiếp nhận, xử lý và phản hồi bằng văn bản kiến nghị của cổ đông, nhóm cổ đông:

- Trong năm 2017 BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông, nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

V. Đề xuất-Kiến nghị

- Tốc độ và quy mô Công ty ngày càng phát triển và lớn mạnh, phát huy những kết quả đạt được của năm 2017 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 mà ĐHĐCĐ sẽ biểu quyết thông qua. Nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS đưa ra các kiến nghị đối với HĐQT, Ban TGD một số giải pháp cụ thể như sau:

1. Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của công ty hiện có.
2. Nâng cao công tác giám sát và đánh giá hiệu quả đầu tư. Tăng cường công tác quản trị rủi ro trong việc sử dụng vốn, tài sản và nguồn lực.
3. Có chiến lược đầu tư thích hợp, thận trọng triển khai các lĩnh vực đầu tư mới.
4. Nhằm đáp ứng nhu cầu về vốn ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh, cần đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, lập và quản lý kế hoạch dòng tiền.
5. Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Nâng cao chất lượng nhân sự, tuyển dụng nhân sự có trình độ cao, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp và tăng đãi ngộ, phúc lợi cho cán bộ, CNV, người lao động.
6. Tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động của các Phòng, ban công ty; xây dựng hoàn chỉnh cơ chế, đưa hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả nhằm đảm bảo sự tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

VI. Kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2018

Để thực hiện tốt công tác của BKS được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2018 như sau:

1. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ của BKS quy định tại luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.
2. Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát.
3. Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty.
4. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán. Thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm của Công ty. Xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập, ý kiến

phản hồi của Ban lãnh đạo công ty và giám sát Ban điều hành về thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT và đóng góp ý kiến, kiến nghị trong việc giám sát hoạt động tổ chức và điều hành công ty nhằm thúc đẩy, triển khai đầy đủ, kịp thời các công việc cụ thể trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của BKS.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của BKS năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018. Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo trình trước ĐHĐCĐ để thông qua.

Kính chúc Quý cổ đông, Quý đại biểu sức khỏe và thành đạt.


Kính chúc Đại hội thành công.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Phòng NC-PT.

**T/M. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban**



Trương Bích Huyền

